TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỜ ĐỎ** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 18 - *04 - 2019*
V/v "tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Kiệt**.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Quỹ.

2. Ông Nguyễn Văn Thơm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương – Thư ký Tòa án nhân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Phượng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 391/2018/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018 về việc "tranh chấp ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXX-ST ngày 13 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị K, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Có mặt tại phiên tòa).

Bị đơn: Anh Huỳnh Hoàng A, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện Đ, TP. Cần Thơ.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/11/2018, Chị Đào Thị K trình bày: Chị và anh Huỳnh Hoàng A sau thời gian tìm hiểu, đã tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Ô, tỉnh Cần Thơ (nay là xã T, huyện Đ, thành phố Cần Thơ) vào ngày 04/12/2002. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên đã sống ly thân cách nay 02 năm. Do thấy hôn nhân không hạnh phúc, nên chị K có đơn xin ly hôn với anh Hoàng A.

Về con chung: Chị K và anh Hoàng A có 04 con chung là Huỳnh Thị T (nữ), sinh ngày 01/01/2000, đã trưởng thành; Huỳnh Hoàng E (nam), sinh ngày 27/3/2002; Huỳnh Hoàng D (nam), sinh ngày 10/9/2004; Huỳnh Thị L (nữ), sinh ngày 12/7/2007. Một trong các con có nguyện vọng theo cha hoặc mẹ thì người đó nuôi dưỡng, không cấp dưỡng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 11/01/2019 chị K trình bày: Chị K và anh Hoàng An tự nguyện tìm hiểu và có tổ chức lễ cưới vào năm 1999, đến ngày 04/12/2002 thì tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thới Đông, quận Ô Môn nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do anh Hoàng A đi nhậu và kiếm chuyện đánh đập chị, nên chị Kha phải đi làm ăn xa và vợ chồng đã sống ly thân đến nay. Về con chung chị Kha giao 03 con chung chưa thành niên là Huỳnh Hoàng E (nam), sinh ngày 27/3/2002; Huỳnh Hoàng D (nam), sinh ngày 10/9/2004; Huỳnh Thị L (nữ), sinh ngày 12/7/2007 cho anh Hoàng A nuôi dưỡng và xin không cấp dưỡng nuôi con vì hoàn cảnh khó khăn, phải nuôi mẹ già, nên không có khả năng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại biên bản ghi nhận ý kiến ngày 27/02/2019, chị K có yêu cầu được nuôi dưỡng các con chung chưa thành niên là Huỳnh Hoàng E (nam), sinh ngày 27/3/2002; Huỳnh Hoàng D (nam), sinh ngày 10/9/2004; Huỳnh Thị L (nữ), sinh ngày 12/7/2007, không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con, vì hiện nay chị không biết anh Hoàng A ở đâu và điều kiện sống như thế nào để có thể nuôi con.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Huỳnh Hoàng A vắng mặt không lý do, nên không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nên vụ án được đưa ra xét xử theo quy định.

Tại phiên tòa:

Chị Kha trình bày: Nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị và anh Hoàng A là do trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cải nhau, anh Hoàng A đi nhậu và kiếm chuyện đánh đập chị, nên chị phải bỏ đi làm ăn xa và vợ chồng đã sống ly thân cách nay khoảng 03 năm, theo chị được biết thì hiện tại anh Hoàng A đã chung sống với người phụ nữ khác tại Bình Dương, nhưng chị không biết địa chỉ cụ thể nơi anh Hoàng A sinh sống. Do thấy hôn nhân không hạnh phúc, nên chị vẫn giữa nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Hoàng A.

Về con chung: Chị K yêu cầu được nuôi dưỡng các con chung chưa thành niên, không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Anh Huỳnh Hoàng A vắng mặt không lý do, nên không ghi nhận được ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cờ Đỏ trình bày ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội thẩm, Thư ký và nguyên đơn đã thực hiện đúng theo quy đinh của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, bị đơn không thực hiện đúng về sự có mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tham gia phiên tòa theo quy định. Tòa án xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp ly hôn" là phù hợp; bị đơn có nơi cư trú tại huyện Cờ Đỏ nên Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Anh Hoàng A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Hoàng A là đúng quy định.

Về quan hệ hôn nhân: Chị K và anh Hoàng A tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do quan điểm sống, thường xuyên cải nhau, anh Hoàng A đi nhậu và kiếm chuyện đánh đập chị, nên chị phải bỏ đi làm ăn xa và vợ chồng đã sống ly thân cách nay khoảng 03 năm. Quá trình giải quyết vụ án, anh Hoàng A đã được triệu tập đến Tòa án để giải quyết nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Điều đó, chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng giữa chị K và anh Hoàng A đã thật sự sâu sắc trầm trọng nên yêu cầu ly hôn của chị K có cơ sở, nên đề nghị áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị K.

Về con chung: Chị K có yêu cầu được nuôi dưỡng các con chưa thành niên là Huỳnh Hoàng E (nam), sinh ngày 27/3/2002; Huỳnh Hoàng D (nam), sinh ngày 10/9/2004; Huỳnh Thị L (nữ), sinh ngày 12/7/2007, các con chung có nguyên vọng được sinh sống cùng với chị K, nên chấp nhận yêu cầu được được nuôi dưỡng con chung của chị K. Chị K tự nguyện không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con, nên ghi nhận.

Về tài sản chung và nợ chung: Do không có ý kiến đối chất của anh A, nên tách thành vụ án khác để giải quyết, nếu sau này các đương sự có tranh chấp và có yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Đào Thị K và anh Huỳnh Hoàng A, tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Nay, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và chị K có đơn xin ly hôn với anh Hoàng A. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, bị đơn có nơi cư trú tại huyện Cờ Đỏ, nên thuộc thẩm quyền giải quyết

của Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại đơn xác nhận ngày 20/11/2018, Công an xã T, huyện Đ xác nhận anh Huỳnh Hoàng A có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện Đ, thành phố Cần Thơ, hiện đi làm ăn xa và thỉnh thoảng có về địa phương. Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ đối với anh Hoàng A để tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham dự phiên tòa, nhưng anh Hoàng A vẫn vắng không lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Hoàng A theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị K và anh Hoàng A tiến tới hôn nhân, chị K và anh Hoàng A có thời gian chung sống như vợ chồng đến ngày 14/02/2002 thì đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, xác định hôn nhân giữa chị K và anh Hoàng A có hiệu lực từ ngày 17/3/1999, nên xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Chị K yêu cầu ly hôn với anh Hoàng A xuất phát từ nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Hoàng A thường đi nhậu về đánh đập vợ con, vợ chồng đã sống ly thân cách nay khoảng 03 năm, chị K trình bày hiện nay anh Hoàng A đã chung sống với người phụ nữ khác, Quá trình giải quyết vụ án, anh Hoàng A đã được triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt để giải quyết cũng như không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị K, chứng tỏ anh Hoàng A không quan tâm đến việc hàn gắn tình cảm với chị K. Điều đó cho thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị K và anh Hoàng A đã thật sự sâu sắc, trầm trọng, mục đích hôn nhân là hạnh phúc không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị Kha là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung: Quá trình giải quyết vụ án, anh Hoàng Anh vắng mặt, nên không có ghi nhận ý kiến của anh Hoàng A về vấn đề con chung, cũng như điều kiện kinh tế và khả năng nuôi dưỡng chăm sóc con chung chưa thành niên.

Ngày 27/02/2019, sau khi Tòa án có quyết định đưa vụ án ra xét xử, chị K có nguyện vọng được nuôi dưỡng các con chung chưa thành niên là Huỳnh Hoàng E (nam), sinh ngày 27/3/2002; Huỳnh Hoàng D (nam), sinh ngày 10/9/2004; Huỳnh Thị L (nữ), sinh ngày 12/7/2007, việc thay đổi yêu cầu này khác so với đơn khởi kiện ban đầu, nhưng sự thay đổi này không thuộc trường hợp vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu vì vấn đề nhân và con chung là cùng quan hệ pháp luật và có mối quan hệ với nhau. Ban đầu, các con chung chưa thành niên có nguyện vọng được sinh sống cùng với anh Hoàng A, nhưng sau đó thay đổi ý kiến và có nguyện vọng được sinh sống cùng với chị K. Để đảm bảo điều kiện sinh sống ổn định và phát triển của các con chưa thành niên của các đương sự, nên cần thiết giao các con chung chưa thành niên cho chị K chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Chị K tự nguyện không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con, nên ghi nhận.

Vì lợi ích mọi mặt của các con chung khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị K khai là không có, anh Hoàng A vắng mặt, không có ý kiến đối chất, nên tách thành vụ án khác, nếu sau này các đương sự tranh chấp và có yêu cầu khởi kiện.

[5] Về án phí: Chị K phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ phù hợp với nhận định trên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 228; Điều 244; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51; 56; 57, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin hôn của chị Đào Thị K với anh Huỳnh Hoàng A.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị K được ly hôn với anh Huỳnh Hoàng A.

Về con chung: Chị K được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung chưa thành niên là Huỳnh Hoàng E (nam), sinh ngày 27/3/2002; Huỳnh Hoàng D (nam), sinh ngày 10/9/2004; Huỳnh Thị L (nữ), sinh ngày 12/7/2007, đến tuổi trưởng thành. Chị K không yêu cầu anh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con; dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Hoàng A, không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của các con chung, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và mức cấp dưỡng theo quy định.

Về tài sản chung và nợ chung: Tách thành vụ án khác, nếu sau này các đương sự tranh chấp và có yêu cầu khởi kiện.

Về án phí: Chị K chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị K đã nộp theo biên lai số

001211 ngày 12/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ thành tiền án phí.

Quyền kháng cáo: Chị K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Hoàng A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thựa hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :
- Các đương sự,
- VKSND huyện Cờ Đỏ,
- Chi cục THA DS huyện Cờ Đỏ,
- UBND xã T, huyện Đ, CT,
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Quốc Kiệt